TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN P** **TỈNH PHÚ YÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 29/2024/QĐST- DS	P, ngày 01 tháng 11 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 23 tháng 10 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 162/2024/TLST-DS ngày 14 tháng 10 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Lê Thị D, sinh năm 1957
  Trú tại: 05 T, phường 8, thành phố T, tỉnh Phú Yên
- Bị đơn: Vợ chồng bà Lê Thị T, sinh năm 1957, ông Nguyễn Văn P (tên khác Nguyễn P), sinh năm 1957; Đồng trú tại: Thôn N, xã H, huyện P, tỉnh Phú Yên.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về số tiền nợ: Vợ chồng bà Lê Thị T, ông Nguyễn Văn P có nghĩa vụ trả cho bà Lê Thị D số tiền 395.000.000đ *(Ba trăm chín mươi lăm triệu đồng)* về khoản hợp đồng vay tài sản.

Về phương thức và thời gian trả nợ:

- Từ ngày 23/10/2024 đến ngày 30/4/2025 vợ chồng bà Lê Thị Thanh, ông Nguyễn Văn P phải trả cho bà Lê Thị D số tiền 100.000.000đ *(Một trăm triệu đồng)* là dứt điểm.

- Đối với số tiền nợ còn lại 295.000.000đ *(Hai trăm chín mươi lăm triệu đồng)*. Kể từ tháng 5/2025, vào ngày 30 hàng tháng thì vợ chồng bà Lê Thị T, ông Nguyễn Văn P phải trả cho bà Lê Thị D số tiền 10.000.000đ *(Mười triệu đồng)* cho đến khi hết nợ. Nếu vợ chồng bà T, ông P vi phạm nghĩa vụ trả nợ hàng tháng thì bà D có quyền yêu cầu vợ chồng bà T, ông P phải trả hết khoản nợ còn lại.

Khi vợ chồng bà Lê Thị T, ông Nguyễn Văn P trả đủ tiền cho bà Lê Thị D, buộc bà Lê Thị D phải trả lại cho vợ chồng bà Lê Thị T, ông Nguyễn Văn P giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số Đ 352140, số vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất 0805QSDĐ/4553/QĐ-UB do Ủy ban nhân dân huyện P cấp ngày 30/9/2004 đứng tên hộ ông Nguyễn P.

Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015.

Về án phí: Căn cứ Điều 146 Bộ luật tố tụng dân sự, điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định án phí Tòa án, bà Lê Thị D và vợ chồng bà Lê Thị T, ông Nguyễn Văn P thuộc đối tượng người cao tuổi nên được miễn nộp tiền án phí, tạm ứng án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện KSND huyện P;
- CCTHADS huyện P;
- TAND tỉnh Phú Yên;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Thúy Sơn